

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2024/HNGĐ-ST

Ngày 16.01.2024.

V/v: “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM, TỈNH BÌNH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Hồng Thanh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Chánh Ngôn**.

2. Ông **Dương Hồng Vinh**.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Phạm Thị Ngọc Hiếu** – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam tham gia phiên tòa:** Bà **Cao Thị Nga** – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 133/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2023 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 45/2023/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Bà **Nguyễn Thị Ngọc L**, sinh năm: 1988. Có mặt.

* **Bị đơn:** Ông **Lê Duy H**, sinh năm: 1983. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Khu phố X, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- **Nguyên đơn - Bà Nguyễn Thị Ngọc L trình bày:**

Bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Lê Duy H chung sống với nhau vào năm 2007, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Y, huyện H theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 165/TN, quyển số 01/2007 ngày 29.12.2007.

Quá trình chung sống, bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Lê Duy H hạnh phúc một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm về nhiều vấn đề trong cuộc sống chung nên vợ chồng thường xuyên cãi vã to tiếng với nhau có lúc

còn xảy ra xô xát để địa phương phải can thiệp. Vì không thể tiếp tục sống chung nên bà Nguyễn Thị Ngọc L về nhà cha mẹ ruột để ở, hai người đã không còn sống chung từ năm 2021 đến nay. Nay bà Nguyễn Thị Ngọc L nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Lê Duy H.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Lê Duy H có với nhau 02 con chung: Lê Ngọc Kim Yến, sinh năm 2009 và Lê Ngọc Yến Nhi, sinh năm 2014. Khi ly hôn, bà Loan yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu ông Hùng phải cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc L yêu cầu Tòa án giải quyết phân chia tài sản chung vợ chồng là thửa đất số 228, tờ bản đồ số 18 diện tích 197,6m² tọa lạc tại khu phố X, thị trấn Y, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BB 981331 đứng tên Lê Duy H. Tài sản trên đất có 01 căn nhà xây cấp 4. Nguyên vọng của bà Loan giao cho ông Hùng quản lý, sử dụng nhà và đất, ông Hùng có trách nhiệm thanh toán lại cho bà Loan ½ giá trị tài sản nhà và đất trên. Tuy nhiên ngày 16/11/2023 nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc L có đơn xin rút yêu cầu khởi kiện về chia tài sản.

Nợ chung: Tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Ngọc L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình.

- Đối với bị đơn – Ông Lê Duy H.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Lê Duy H không đến Tòa làm việc cũng không trình bày ý kiến của mình mặc dù Tòa án đã triệu tập, niêm yết các thủ tục theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, ông Lê Duy H vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không tuân thủ đúng và đầy đủ theo quy định tại Điều 70; Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Qua lời khai của nguyên đơn và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng: Bà Nguyễn Thị Ngọc L yêu cầu ly hôn, ông Lê Duy H không đến Tòa trình bày ý kiến. Xem xét tình trạng hôn nhân của bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Lê Duy H thấy rằng mâu thuẫn giữa ông bà không thể hàn gắn để tiếp tục sống chung nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Ngọc L. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung: Lê Ngọc

Kim Yến, sinh năm 2009 và Lê Ngọc Yến Nhi, sinh năm 2014. Xem xét khả năng điều kiện nuôi con của bà Nguyễn Thị Ngọc L đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận giao cho bà Nguyễn Thị Ngọc L được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung: Lê Ngọc Kim Yến, sinh năm 2009 và Lê Ngọc Yến Nhi, sinh năm 2014. Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không xem xét nữa. Nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật; Tòa án nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc L được gửi trực tiếp đến Tòa án, có hình thức và nội dung theo quy định tại Điều 189 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Bà Nguyễn Thị Ngọc L yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con với ông Lê Duy H. Người bị kiện là ông Lê Duy H có địa chỉ tại huyện H, tỉnh Bình Thuận. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam đã thụ lý và đưa ra giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về việc xét xử vắng mặt: Bị đơn ông Lê Duy H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Võ Công Thức là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về hôn nhân: Xét yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Ngọc L, Hội đồng xét xử xét thấy: Giữa ông Lê Duy H và bà Nguyễn Thị Ngọc L đã có thời gian chung sống hạnh phúc. Mâu thuẫn giữa ông bà nảy sinh theo như bà Loan trình bày là do bất đồng quan điểm nên vợ chồng thường xuyên cãi vã to tiếng với nhau, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt và bà Loan đã về nhà cha mẹ ruột để ở, hai người đã không còn sống chung từ năm 2021 đến nay. Quá trình giải quyết, ông Lê Duy H không đến Tòa trình bày ý kiến.

Xem xét tình trạng hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Lê Duy H, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mâu thuẫn giữa bà Loan và ông Hùng đã xảy ra mặc dù ông bà đã tìm nhiều cách hòa giải hàn gắn nhưng vẫn không có kết quả và thực tế hiện nay, ông bà đã không còn tin tưởng, tôn trọng nhau. Quá trình giải quyết, ông Lê Duy H vắng mặt không đến Tòa trình bày ý kiến. Tại phiên tòa ông Hùng vẫn vắng mặt, bà Loan vẫn kiên quyết ly hôn, chứng tỏ ông bà không có thiện chí hàn gắn hạnh phúc, mâu thuẫn trong đời sống hôn nhân giữa ông bà đã thật sự đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Ngọc L là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung: Lê Ngọc Kim Yến, sinh năm 2009 và Lê Ngọc Yến Nhi, sinh năm 2014. Xét yêu cầu nuôi con của bà Nguyễn Thị Ngọc L, Hội đồng xét xử xét thấy trong thời gian ông bà không sống chung với nhau, bà Nguyễn Thị Ngọc L là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, bà vẫn đảm bảo nuôi dạy con tốt. Để đảm bảo quyền lợi cho cháu Yến và Nhi về mọi mặt nên Hội đồng xét xử chấp nhận giao cho bà Nguyễn Thị Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung: Lê Ngọc Kim Yến, sinh năm 2009 và Lê Ngọc Yến Nhi, sinh năm 2014 là phù hợp theo quy định tại Điều 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Vấn đề cấp dưỡng, bà Nguyễn Thị Ngọc L không yêu cầu ông Lê Duy H phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc L đã rút yêu cầu và Tòa án đã đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu chia tài sản của nguyên đơn.

[6] Về nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, bà Phan Thị Thiên Thơ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 2 Điều 244, Điều 266, Điều 269, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Ngọc L.

Bà Nguyễn Thị Ngọc L được ly hôn với ông Lê Duy H.

2. Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị Ngọc L được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung: Lê Ngọc Kim Yến, sinh năm 2009 và Lê Ngọc Yến Nhi, sinh năm 2014.

Ông Lê Duy H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị Ngọc L đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai số 0013265 ngày 30.3.2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Thuận. Bà Nguyễn Thị Ngọc L đã nộp đủ tiền án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/01/2024). Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án hợp lệ tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND H;
- THADS H;
- UBND xã Hàm Mỹ, HTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ – án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Hồng Thanh

Bùi Hồng Thanh